|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD VÀ ĐT NGHỆ AN****TRƯỜNG THPT ANH SƠN 2** **(***Đáp án chính thức***)** | **ĐỀ THI KS ĐỘI TUYỂN HỌC SINH GIỎI LỚP 12****NĂM HỌC 2022 – 2023****ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI**Môn: **NGỮ VĂN** *(Hướng dẫn chấm này gồm 02 trang)* |

**A. YÊU CẦU CHUNG**

1. Hướng dẫn chấm chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng, không chỉ đánh giá kiến thức và kĩ năng mà còn chú ý đến thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết; đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, phát hiện những bài có ý kiến và giọng điệu riêng; chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.

2. Tổng điểm của toàn bài là 20,0 điểm, cho lẻ đến 0,25 điểm.

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**Câu 1. (8 điểm)**

**a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:** Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* nêu được vấn đề, *thân bài* triển khai được vấn đề, *kết bài* kết luận được vấn đề.(0,5 điểm)

**b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** Xem mọi công việc trong xã hội đều đáng được trân trọng nếu bạn hết mình vì công việc đó (0,5 điểm)

**c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm**; vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động; sau đây là một số gợi ý:

1. Giải thích (1,0 điểm)

-Tự hào về người con trai làm tổng thống: Tự hào về người con có công việc cao quý, được xã hội ngưỡng mộ, trân trọng.

-Tự hào về một người con khác đang trồng khoai sau vườn: Tự hào về người con có công việc bình thường nhưng chân chính, lương thiện.

=> Ý nghĩa câu trả lời của người mẹ: xem mọi công việc trong xã hội đều đáng được trân trọng nếu bạn hết mình vì công việc đó.

***2. Phân tích, bình luận*** (4,0 điểm)

***2.1. Lý do người mẹ trả lời như vậy***(1,0 điểm)

+ Xuất phát từ tình yêu thương và sự công bằng

+ Xuất phát từ thực tế cuộc sống: mỗi người có một công việc, một trách nhiệm, một vị trí, một giá trị riêng...

+ Mọi người sinh ra có quyền bình đẳng, quyền được tôn trọng ...

***2.2. Ý nghĩa của việc xem mọi công việc trong xã hội đều đáng được trân trọng như nhau*** (2,0 điểm)

+ Mỗi người được tự do theo đuổi đam mê, khát vọng có niềm tin vào bản thân; không ngừng phấn đấu nỗ lực, dồn tâm huyết và tài năng vào công việc của mình làm để tạo ra những thành quả xứng đáng.

+ Phát huy những khả năng tiềm ẩn, sức mạnh nội tại của bản thân để vươn tới thành công.

+ Mỗi người có ý thức lớn hơn trong việc trau dồi kiến thức, rèn luyện năng lực để hoàn thành công việc, sáng tạo những giá trị mới.

+ Khuyến khích tối đa khả năng đóng góp của mỗi người cho cuộc đời, cho xã hội.

+ Cuộc sống trở nên công bằng hơn, đáng sống hơn, con người trở nên rộng lượng hơn, nhân ái hơn.

***2.3.*** Thực tế cuộc sống vẫn còn có nhiều người luôn tự ti, mặc cảm về công việc và vị trí xã hội của mình nên không dám thể hiện hoặc không nỗ lực hoàn thành tốt, còn nhiều người có thái độ không đúng với công việc và vị trí của người khác. Có nhiều người theo đuổi chủ nghĩa cơ hội, thậm chí có những người hẹp hòi, thiển cận khi phân công nhiệm vụ, nhìn nhận việc làm của người khác theo cái nhìn một chiều, phiến diện. Đó đều là những thái độ lệch lạc, cần thay đổi.(1,0 điểm)

***3. Bài học nhận thức và hành động*** (1,0 điểm):

- Không có nghề nghiệp, địa vị nào là thấp kém, điều quan trọng là mỗi người thực hiện công việc đó thế nào.

- Mỗi người là một giá trị riêng, biết tôn trọng công việc của người khác là biết tôn trọng bản thân mình.

- Làm được những việc có ích cho bản thân, gia đình và xã hội ...đều rất đáng tự hào

- Luôn biết theo đuổi giấc mơ, nỗ lực phấn đấu và công hiến hết mình, có thái độ và hành động tích cực để hoàn thành công việc được giao, luôn trân trọng mọi công việc chân chính và lương thiện.

**d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận** (1,0 điểm)

*\* Lưu ý: Nếu học sinh có những suy nghĩ khác với đáp án, nhưng phù hợp với nội dung văn bản và phù hợp với chuẩn mực đạo đức, văn hoá dân tộc; có sự lí giải, luận bàn hợp lí thì giám khảo vẫn cho điểm.*

**Câu 2 (12,0 điểm)**
**a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:** Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* nêu được vấn đề, *thân bài* triển khai được vấn đề, *kết bài* kết luận được vấn đề (0,5 điểm)

**b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận***(0,5 điểm)*

**c.Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm**; vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; dưới đây là một số gợi ý:

***1. Giới thiệu vấn đề cần nghị luận*** (0,5 điểm)

***2. Giải thích*** (1,0 điểm)

- Cái đẹp mà văn học mang lại: là cái đẹp nghệ thuật được sáng tạo bởi người nghệ sĩ. Có thể là cái đẹp của thiên nhiên, cái đẹp của con người, cái đẹp của tư tưởng tình cảm, cái đẹp của hình thức nghệ thuật. Vì vậy, cái đẹp trong tác phẩm văn học thể hiện ở nội dung tư tưởng cao cả; hình thức nghệ thuật hấp dẫn, độc đáo.
- Cái đẹp của sự thật: cái đẹp bắt nguồn từ hiện thực: là vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống, vẻ đẹp của con người được kết tinh, chắt lọc từ hiện thực.
- Cái đẹp của sự thật được khám phá một cách nghệ thuật: Hiện thực được khám phá và cảm nhận từ phương diện thẩm mĩ, được thể hiện qua những hình thức nghệ thuật độc đáo, mới mẻ;

**=>** Khẳng định cái đẹp trong sáng tạo nghệ thuật gắn liền với hiện thực và tài năng, phong cách của người nghệ sĩ

***3.******Bình luận ý kiến(1,0 điểm)***

 Ý kiến của Hà Minh Đức là hoàn toàn đúng đắn và sâu sắc bởi vì:

+ Đặc trưng của văn chương, nghệ thuật là lấy cái đẹp của hiện thực làm chất liệu, đề tài, cảm hứng sáng tác. Mọi sáng tạo nghệ thuật đều bắt nguồn từ đời sống. Tuy nhiên, hiện thực trong tác phẩm văn học là hiện thực đã được nhào nặn qua tâm hồn, tư tưởng của người nghệ sĩ. Từ đó văn học phát hiện và miêu tả những vẻ đẹp của cuộc sống một cách sinh động, giúp con người cảm nhận và biết rung động một cách tinh tế, sâu sắc trước vẻ đẹp đó.

+ Văn chương còn là lĩnh vực của sáng tạo nghệ thuật, của sự lao động miệt mài không ngừng nghỉ. Người đọc tìm đến với văn học nói chung, thơ ca nói riêng để đắm mình trong vẻ đẹp của sự sáng tạonghệ thuật. Những hình thức nghệ thuật riêng biệt, độc đáo, không lặp lại, sự sáng tạo các yếu tố nghệ thuật phong phú…tạo nên cái riêng của người nghệ sĩ và là cái đẹp của sự thật được khám phá một cách nghệ thuật*.*

***4. Làm rõ ý kiến qua bài thơ Tây Tiến của Quang Dũng***(7,0 điểm)

***4.1 Giới thiệu chung về tác giả, vị trí, giá trị…của tác phẩm*** (0,5 điểm)

***4.2. Cái đẹp mà văn học đem lại không phải cái gì khác hơn là cái đẹp của sự thật*** *(4,0 điểm)*

- Sự thật về mảnh đất Tây Bắc và người lính Tây Tiến: Bức tranh hiện thực về thiên nhiên Tây bắc hùng vĩ, dữ dội, hoang sơ, mĩ lệ; bức tranh hiện thực về người lính Tây Tiến hào hùng, hào hoa, lãng mạn, bi tráng

– Sự thật của tư tưởng, cảm xúc của người nghệ sĩ:  nỗi nhớ da diết và niềm tự hào của nhà thơ đối với đơn vị Tây Tiến; tình yêu thiên nhiên, sự gắn bó máu thịt với đoàn binh Tây Tiến của tác giả Quang Dũng; lí tưởng cao đẹp của thế hệ thanh niên sẵn sàng hi sinh vì tổ quốc…

***4.3. Cái đẹp của sự thật đời sống được khám phá một cách nghệ thuật*.** (2,5 điểm)

- Đề tài: Người lính Tây Tiến xuất thân là những trí thức Hà Thành.

- Giọng điệu riêng: Cả bài thơ được bao trùm trong nỗi nhớ. Nỗi nhớ ấy được diễn tả bằng những giọng điệu phù hợp với mỗi trạng thái cảm xúc.

+ Đọan 1: giọng tha thiết, bồi hồi, được cất lên thành những tiếng gọi những từ cảm thán.

+ Đọan 2: tái hiện kỉ niệm về những đêm liên hoan thắm tình quân dân, giọng điệu chuyển sang hồn nhiên , tươi vui; sau đó bâng khuâng, man mác khi gợi lại một cảnh chia tay trong một chiều sương mờ bao phủ Châu Mộc.

+ Đọan 3: giọng thơ trang trọng bi tráng, tái hiện hình ảnh người lính Tây Tiến và sự hi sinh cao cả của họ.

+ Đọan 4: tha thiết, bồi hồi….

- Sử dụng các thủ pháp nghệ thuật mang đậm dấu ấn riêng:

+ Hình ảnh đa dạng với những sắc thái thẩm mỹ phong phú:Thiên nhiên có cái dữ dội, khắc nghiệt, hoang sơ, hùng vĩ: thanh trắc, nét vẽ khoẻ khoắn, dữ dằn. Cũng có những hình ảnh thiên nhiên đầy thơ mộng, ẩn hiện trong sương khói, trong màn mưa, hoa đong đưa : thanh bằng, nét vẽ nhoè mờ kiểu tranh lụa. Tác giả đã sử dụng nhiều bút pháp để miêu tả, dựng hình ảnh, có khi tả cận cảnh, dừng lại ở những chi tiết khá cụ thể, có khi lại lùi xa để bao quát khung cảnh rộng, mở ra bức tranh phóng khoáng và hùng vĩ của miền Tây.

Hình ảnh người lính Tây Tiến cũng hiện ra với nhiều sắc thái, chủ yếu là hào hùng và hào hoa. Hào hùng ở ý chí, tư thế hiên ngang, coi thường gian khổ. Hào hoa ở tâm hồn nhạy cảm trước thiên nhiên, đằm thắm tình người và cả những khát khao, mơ mộng.

+ Ngôn ngữ có sự phối hợp, hòa trộn của nhiều sắc thái phong cách với ngôn ngữ những lớp từ vựng đặc trưng. Có thứ ngôn ngữ trang trọng, mang màu sắc cổ kính, chủ yếu miêu tả hình ảnh Tây Tiến và sự hi sinh bi tráng của họ. Có lớp từ ngữ sinh động của tiếng nói hàng ngày, in đậm phong cách người lính.

+ Có những kết hợp từ độc đáo mới lạ tạo nghĩa mới hoặc sắc thái mới : nhớ chơi vơi, đêm hơi, súng ngửi trời, mưa xa khơi, mùa em thơm nếp xôi…

+ Sử dụng địa danh : tạo ấn tượng về tính cụ thể, xác thực của bức tranh thiên nhiên và cuộc sống con người; gợi được vẻ heo hút nhưng cũng rất hấp dẫn của xứ lạ phương xa.

+ Thể thơ 7 chữ với các biện pháp tu từ: nhân hoá, sử dụng từ láy, liệt kê, nghệ thuật đối…

***5. Đánh giá***(0,5 điểm)

- Ý kiến đã định hướng cho người tiếp nhận các tác phẩm văn học đúng đắn, phải gắn giá trị thẩm mĩ của tác phẩm văn học với hiện thực cuộc sống và sự sáng tạo nghệ thuật của người nghệ sĩ.

- Nhấn mạnh tính hoàn chỉnh của cái đẹp nghệ thuật ở cả phương diện nội dung và hình thức của tác phẩm văn học.

**=>**Nhận định đúng đắn, sâu sắc, khẳng định tiêu chí để đánh giá một tác phẩm văn học chân chính. Đồng thời, nhận định cũng đặt ra yêu cầu đối với người sáng tác: phải phản ánh chân thật cái đẹp của cuộc sống nhưng đó không phải là cái đẹp thuần túy mà là cái đẹp chân – thiện – mĩ.

**d. Sáng tạo*:*** Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.(1,0 điểm)

….………………...................HẾT.................................................